

LIỀU THẾ GIỚI CÓ THỂ XÂY DỰNG MỘT CUỘC CHẠM TIỀN

Anh Tuấn và Việt Hoàng*



CUỘC ĐUA HẠ GIÁ ĐỒNG TIỀN

Khi tin đồn về việc Ngân hàng Trung ương Thụy Sĩ một lần nữa lại can thiệp để hạ giá đồng Franc, đồng tiền đang được coi là được định giá cao nhất trên thế giới hiện nay, nó đã cho thấy chính phủ các nước đang vất vả thực thi một công việc khó khăn đó là chiến đấu chống lại sự tăng giá của đồng nội tệ, một trong những tác nhân khiến cho sức cầu nội địa yếu đi và làm hoạt động xuất khẩu bị giảm sút.

Kể từ sau cuộc đại suy thoái, ở một góc độ nào đó nền kinh tế thế giới đang bị trì trệ và chúng ta đang chứng kiến một kỷ nguyên của cuộc cạnh tranh khốc liệt trong việc định giá đồng tiền của các quốc gia. Hầu như tất cả các quốc gia đều nỗ lực tìm hãm để đồng nội tệ không bị lên giá quá nhanh.

Như chúng ta đã biết, tỷ giá hối đoái có tác động mạnh mẽ đến giá cả hàng hóa xuất khẩu của một quốc gia so với quốc gia khác. Kể từ 2001, cứ mỗi khi đồng nội tệ tăng giá, các nhà

sản xuất và nông dân, những người sống dựa vào xuất khẩu, lại la ó. Và như một hậu quả tất yếu, chính phủ các quốc gia phản ứng lại bằng cách tất cả các biện pháp có thể để hạ giá đồng tiền, qua đó, thúc đẩy xuất khẩu qua việc làm cho giá hàng hoá xuất khẩu trở lên rẻ hơn và cải thiện nền kinh tế trong nước.

Nghiên cứu các đồng tiền đang bị coi là định giá cao nhất hiện nay, chúng ta sẽ dễ dàng nhận ra vấn đề. Trong khoảng 3 tháng từ giữa tháng 3 đến giữa tháng 6/2009, đồng đô la New Zealand (NZD) đã tăng giá 23,6% so với đồng USD, sự tăng giá mạnh nhất kể từ năm 1971, khi mà cơ chế Bretton Wood sụp đổ và các quốc gia bắt đầu thả nổi đồng tiền của mình. Cho đến thời điểm hiện nay, đồng Rand của Nam Phi được coi là đồng tiền mạnh nhất khi mà từ tháng 1/2009 đến nay kể nó đã tăng giá đến 18,3% so với đồng USD, sự tăng giá nhiều nhất trong số 16 đồng tiền chủ chốt của thế giới. Một số đồng tiền mạnh khác cũng tăng giá trong thời gian qua bao gồm: đồng

Krone của NaUy (NOK), đồng CAD (Canada), cùng tăng khoảng 13% kể từ đầu năm, đồng AUD (Australia) tăng 14,6% kể từ đầu năm.

Không có gì là đáng ngạc nhiên khi mà các quốc gia có đồng tiền lên giá này đang lên tiếng mạnh mẽ và tìm các phương cách để hạ nhiệt. Trong trường hợp của New Zealand, quốc gia phụ thuộc lớn vào xuất khẩu, giá cả hàng hoá xuất khẩu của nước này đã giảm 8,2% kể từ cuối năm 2008 đến cuối tháng 3/2009. Nếu xu hướng này tiếp tục, trong năm nay, giá trị xuất khẩu của hàng hoá nước này có thể suy giảm đến 33%. Theo công ty Fonterra Coporative Group Ltd, nhà xuất khẩu các sản phẩm bơ sữa lớn nhất thế giới, nông dân New Zealand đã phải gánh chịu thiệt hại khi giá sữa giảm 12% chỉ trong vài tuần trở lại đây, trong khi đó, sản xuất bơ sữa là ngành đóng góp đến 20% giá trị hàng xuất khẩu của New Zealand.

Tờ The New Zealand Herald ngày

*NHNN

16/6 đã viết “Sự suy giảm thu nhập của ngành công nghiệp bơ sữa đã giải thích cho lý do tại sao Thống đốc Ngân hàng Trung ương New Zealand, ông Alan Bollard tháng trước đã gọi việc tỷ giá đồng nội tệ tăng so với đồng USD là vô bổ (unhelpful) và là rủi ro thực sự (real risk) với chúng ta bởi vì nền kinh tế quốc gia đang trong tình trạng suy thoái trầm trọng trong ba thập kỷ qua. Tờ báo cũng trích dẫn lời của Chủ tịch Hiệp hội các nhà sản xuất và xuất khẩu New Zealand Jonh Walley: “Chúng tôi chưa thấy được dấu hiệu thị trường lạc quan nào cả trong và ngoài nước. Tỷ giá hối đoái bất lợi đã bóp nghẹt bất cứ dấu hiệu nào khả quan vừa nhen nhóm”.

Những giới chức có thẩm quyền trong lĩnh vực tài chính tiền tệ của New Zealand đang hành động quyết liệt để hạ giá đồng nội tệ. Các biện pháp này bao gồm việc cắt giảm lãi suất xuống mức 2,5%, một tỷ lệ gây nên sự kinh ngạc khi mà trước đó, lãi suất tại nước này ở vào mức cao nhất thế giới. Bên cạnh đó, chính phủ quốc gia này cũng đang đẩy mạnh việc in tiền và can thiệp thị trường một cách chủ động để bán ngắn hạn USD. Bộ trưởng Bộ Tài chính nước này thì công bố, Chính phủ New Zealand thích một đồng tiền yếu hơn.

Thư ký Cục Ngân khố Australia nhận định rằng: Nếu tỷ giá hối đoái cứ tiếp tục ở mức cao như hiện nay thì nền kinh tế sẽ phải gánh chịu những rủi ro. Ngân hàng Trung ương Canada nước này đã thông báo rằng: “đồng CAD đã lên giá chưa từng có đã làm tiêu tan mọi hi vọng phục hồi nền kinh tế”. Ngân hàng Trung ương Nam Phi cũng cho biết họ đang có kế hoạch bán đồng USD để hạ giá đồng Rand. Thống đốc Ngân hàng Trung ương nước này cho biết, mặc dù trước đó, ông chủ trương không can thiệp vào thị trường tiền tệ,

nhưng việc đồng Rand tăng giá quá nhanh đã khiến ông ta phải thay đổi nguyên tắc.

Việc lên giá đến 23,5% đã khiến cho đồng Rand trở thành đồng tiền có giá, cao nhất trong danh sách 61 quốc gia trong danh sách của Bloomberg. Như là một phản ứng, lãi suất cơ bản đã được cắt giảm từ mức 7,5% xuống còn 4,5% hiện nay. Đồng Rand tăng giá đã khiến cho hàng hóa xuất khẩu trở lên đắt đỏ hơn và làm sức cầu nội địa yếu. Tỷ lệ thất nghiệp của Nam Phi hiện nay đã vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của Hội đoàn Công nhân công nghiệp nặng và họ vẫn đang gây sức ép đình công nếu lãi suất không được cắt giảm thêm.

Na Uy quốc gia châu Âu nhưng không sử dụng đồng tiền EUR, cho đến nay, đồng tiền của quốc gia này đã tăng 13% so với cả đồng EUR và USD. Một đồng tiền mạnh dĩ nhiên đã khiến cho hoạt động xuất khẩu của quốc gia này gặp bất lợi. Hàng hoá trở lên đắt đỏ khiến cho việc tiêu thụ khó khăn đã buộc các công ty phải cắt giảm nhân công, một điều đi ngược lại với truyền thống của các công ty quốc gia này và điều đó cũng đồng nghĩa nó làm cho sức cầu nội địa yếu đi. Việc công ty sản xuất giấy in báo lớn thứ hai trên thế giới: Norske Skogindustrier ASA tuyên bố cắt giảm nhân công đã gây ra một cú sốc mặc dù sự tụt giảm nhu cầu về giấy in đã được cảnh báo từ trước. Các toà báo không muốn chi thêm tiền cho giấy in nữa khi mà giá giấy của công ty này ngày càng trở lên đắt hơn do đồng tiền của quốc gia này lên giá quá nhanh trong năm nay.

Thủ tướng Na Uy, ông Jens Stoltenberg đã tuyên bố quan điểm bảo vệ người lao động. Cuộc suy thoái kinh tế đầu tiên sau hơn 20 năm là vấn đề ưu tiên hàng đầu của ông ta. Ông ta đã cam kết sẽ hành động quyết liệt để đồng nội tệ phải



góp phần kích cầu nền kinh tế. Cho dù cho đến nay chưa có một tuyên bố chính thức nào từ các nhà chức trách về việc hạ giá đồng NOK nhưng chỉ trong 9 tháng qua, ngân hàng trung ương quốc gia này đã 7 lần cắt giảm lãi suất để xuống mức hiện nay là 1,25% và có thể còn thấp hơn trong thời gian tới.

Đây chỉ là một trong những dấu hiệu phản ứng, trong một vài năm trở lại đây, bất cứ đồng tiền nào ở trong tình trạng mạnh không mong muốn đều la ó và phản ứng rất quyết liệt. Năm ngoái, khi mà tỷ giá EUR/USD là 1/1,6, nước Đức, nhà xuất khẩu hàng đầu châu Âu đã bày tỏ mong muốn hạ giá đồng EUR và ngay sau đó tỷ giá EUR/USD đã giảm xuống còn 1/1,23 chỉ trong vòng 1 tháng, tuy nhiên hiện nay tỷ giá này lại đang được nâng lên. Khi đồng Bảng được định giá đến mức là 1GBP/2,10 USD, nước Anh đã cố gắng hạ giá



đồng tiền của mình và cuối cùng họ cũng đạt được điều họ muốn khi mà sau đó một tháng tỷ giá này đứng ở mức 1 Bảng/1,45 USD và tỷ giá này được duy trì khá ổn định cho đến nay.

MỸ VÀ TRUNG QUỐC - CÙNG HỘI NHƯNG KHÔNG CÙNG THUYỀN

Vài năm trước đây, người Mỹ tỏ ra giận giữ khi cho rằng Chính phủ Trung Quốc đã cố ý định giá quá thấp đồng Nhân dân tệ (CNY). Nhưng bốn năm sau đó, khi mà tỷ giá đồng USD/CNY được nâng lên đến 24 % thì người ta không còn thấy người Mỹ phàn nàn gì nữa. Nhưng cùng với sự im lặng đó, nỗi lo lắng thì có lẽ lại được chuyển từ người Mỹ sang người Trung Quốc. Khi mà Chính phủ Trung Quốc công bố các biện pháp kích cầu nền kinh tế thì một trong những vấn đề khiến Thủ tướng nước này ông Ôn Gia Bảo

lo lắng chính là các khoản nợ của nước Mỹ đang gia tăng nhanh chóng. Ông phát biểu “Chúng ta đã cho vay một khoản tiền khổng lồ vào thị trường Mỹ và dĩ nhiên điều đó khiến chúng ta không khỏi lo lắng về sự an toàn của chúng. Tôi thực sự có một chút lo lắng về vấn đề này. Tôi đã yêu cầu Chính phủ Mỹ giữ uy tín, danh dự và những cam kết để đảm bảo an toàn cho những khối tài sản đó của Trung Quốc.

Trung Quốc có những lý do thực sự để lo ngại. Vào cuối tháng 12 năm ngoái, Trung Quốc sở hữu đến 727,4 tỷ USD Trái phiếu Chính phủ Mỹ, cao hơn 26% so với con số 578 tỷ USD của năm 2007 và hơn một nửa trong số dự trữ ngoại hối trị giá hơn 2 nghìn tỷ USD của nước này là bằng USD, trong đó bao gồm rất nhiều chứng khoán của các công ty và các chủ thể kinh tế khách thuộc Chính phủ Mỹ phát hành như Fannie

Mae và Freddie Mac. Tuy nhiên, giá trị của các trái phiếu Chính phủ Mỹ đã giảm nhanh chóng kể từ khi chính phủ nước này bán đi một lượng lớn trái phiếu để thực hiện các gói kích cầu kinh tế. Theo Merrill Lynch & Co. Inc’US Treasury Master Index, trong năm 2009, các nhà đầu tư đã thiệt hại trung bình 2,7% giá trị các khoản đầu tư dạng này. Chính vì vậy, các nhà lãnh đạo Trung Quốc đang lo ngại về “sự thâm hụt không có hồi kết” của kinh tế Mỹ, điều có thể sẽ dẫn tới sự yếu đi của đồng USD qua việc lãi suất bị đẩy lên cao hơn. Và khi mà nước Mỹ đang cố gắng bơm tiền ra để chống lại cuộc khủng hoảng kinh tế tồi tệ nhất kể từ sau cuộc Đại suy thoái những năm 30 của thế kỷ trước thì người Trung Quốc lại gia tăng nỗi lo lắng về thâm hụt ngân sách của nước Mỹ đi kèm với đó là giá trị các tài sản bằng USD của họ cứ ngày một rơi đi.

Nếu Trung Quốc đã ngừng mua các khoản nợ của Mỹ hay một kịch bản xấu hơn là họ bán phá giá các khoản nợ này, kinh tế thế giới có thể sẽ đối mặt với những khó khăn rất lớn với ba kịch bản:

- Thứ nhất, đồng USD có thể mất giá từ 15-20% so với hiện nay.
- Thứ hai, chứng khoán Mỹ sẽ gánh chịu những cú sốc lớn
- Thứ ba, tái lạm phát.

ĐỒNG TIỀN NÀO SẼ THỐNG TRỊ THẾ GIỚI TRONG TƯƠNG LAI

Đồng USD đã góp phần không nhỏ tạo nên vị trí siêu cường kinh tế hiện nay. Nhưng khi mà Mỹ đang phải vật lộn với khủng hoảng và vị thế của họ trên thế giới đang bị ít nhiều lu mờ, trong khi đó, thâm hụt ngân sách trầm trọng khiến đồng USD ngày càng mất giá đã khiến cho nó không còn tính hấp dẫn như trước đây thì các nền kinh tế mới nổi đã không bỏ qua cơ hội khẳng định tiếng nói cho đồng tiền của quốc gia

minh. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) cuối tuần trước cho biết, sẽ sớm phát hành trái phiếu lần đầu tiên. Theo ông Dominique Strauss-Kahn, Giám đốc điều hành IMF khẳng định. Tháng 4 vừa qua, các nước G20 đã cam kết bổ sung nguồn lực cho IMF với số tiền lên tới 500 tỉ USD. 185 nước thành viên IMF đã thống nhất về một bước đi chưa từng có tiền lệ của IMF, là phát hành trái phiếu. Trái phiếu mới của IMF sẽ được chào bán dưới dạng “Quyền rút vốn đặc biệt - SDR”. Giá trị của SDR được xác định căn cứ vào giá trị các đồng tiền chính, trong đó, USD chiếm 44%, EUR 34%, JPY 11%, GBP 11%. Kế hoạch này đã thu hút sự quan tâm của nhiều nền kinh tế mới nổi, đang tìm kiếm một đồng tiền dự trữ mới thay thế cho đồng dollar, vốn đang bị thiếu hấp dẫn do thâm hụt ngân sách Mỹ quá lớn. Ngày 16/6, tại cuộc gặp thượng đỉnh đầu tiên của nhóm BRIC (gồm 4 nước Brazil, Nga, Ấn Độ và Trung Quốc) tại thành phố Yekaterinburg của Nga. Tại hội nghị các nguyên thủ đã bàn thảo về tình hình kinh tế thế giới, những biện pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển, đẩy lùi suy thoái kinh tế và cũng đưa ra một lộ trình cho việc tìm kiếm một đồng tiền dự trữ mới cho thế giới, thay thế đồng USD đang ngày càng suy yếu. Cả Tổng thống Nga Dmitry Medvedev, Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, Tổng thống Brazil Luiz Inacio Lula da Silva và Thủ tướng Ấn Độ Manmohan Singh đều chung quan điểm rằng, đã đến lúc đồng USD nên nhường vị trí cho một đồng tiền khác mạnh hơn. Với những thành tựu kinh tế và kèm theo đó là vị thế được nâng lên trong thời gian qua, cuộc gặp thượng đỉnh lần này cho thấy, nhóm BRIC đang muốn mở rộng thanh thế của mình, cố gắng thoát ra khỏi ảnh hưởng của Mỹ. Nhiều khả năng, BRIC sẽ đề xuất lên IMF và Ngân hàng Thế giới (WB)

việc đưa đồng rúp hoặc đồng nhân dân tệ hay thậm chí là vàng làm đồng tiền giao dịch chung trên toàn thế giới. Hơn nữa, BRIC cũng muốn giảm ảnh hưởng của Mỹ và Liên minh châu Âu (EU) lên hai định chế tài chính hàng đầu hiện nay là IMF và WB, theo họ IMF và WB cần phải có cơ chế hoạt động độc lập hơn cũng như phải mang lợi ích nhiều hơn cho các quốc gia đang phát triển. Điều đáng chú ý là, cuộc gặp cấp cao tại Nga đã cho thấy các nước BRIC đang bắt tay trong nỗ lực đẩy dần nước Mỹ khỏi sân chơi của các ông lớn. BRIC và cả Tổ chức Hợp tác Thượng Hải đều đã từ chối lời đề nghị được tham dự với tư cách là quan sát viên của Mỹ.

Vậy thì trong tương lai, đồng tiền của quốc gia nào sẽ trở thành đồng tiền dự trữ của thế giới. Như chúng ta đã biết một đồng tiền sẽ có được vị thế là đồng tiền dự trữ của thế giới khi đáp ứng được ba yếu tố: 1. Tính thanh khoản; 2. Tính an toàn; 3. Tính sinh lời. Xét trên 3 tiêu chí đó chúng ta điểm mặt các ứng cử viên “sáng giá” hiện nay. Trong bài bình luận đăng trên tờ New York Times mới đây, giáo sư kinh tế Nouriel Roubini thuộc trường Kinh doanh Stern (Đại học New York), đã phân tích: Đồng Bảng Anh, đồng Yên Nhật và đồng Franc Thụy Sĩ vẫn chỉ là những đồng tiền dự trữ nhỏ, do các quốc gia này không phải là những siêu cường của thế giới. Vàng chỉ được đánh giá cao trong thời kỳ khủng hoảng và lạm phát. Đồng EUR thì là sản phẩm của một thực thể thống nhất của những thành tố không thống nhất, liên minh châu Âu chỉ là “một hợp đồng hợp tác” do đó sự tồn tại lâu bền của nó vẫn là một câu hỏi lớn và việc ra được các quyết định chung là rất khó khăn. Mặt khác, kinh tế châu Âu cũng không biểu hiện khả năng vượt lên trên Mỹ, các nước trụ cột như Ý và Pháp đều không có tốc độ

tăng trưởng tốt, những nước tăng trưởng mạnh là các nước nhỏ bé như các nước Đông Âu hay Ireland. Do đó, sức mạnh tổng hợp của châu Âu không đủ để hỗ trợ cho sự thay đổi cơ bản trong dự trữ ngoại tệ.

Đồng CNY có sự hỗ trợ mạnh mẽ từ tham vọng lớn của chính quyền Trung Quốc và sức mạnh của một nền kinh tế lớn thứ hai thế giới và có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thế giới, nhưng để có thể leo lên vị trí số một trên thế giới thì hiện nay nó vẫn còn yếu cả thể và lực. Trước hết, tính chuyển đổi của đồng CNY vẫn là chưa hoàn toàn nên nếu quốc gia nào dự trữ đồng tiền này sẽ gặp ít nhiều khó khăn thanh khoản, thứ hai, sự phát triển chưa đi vào chiều sâu của kinh tế Trung Quốc không thể đảm bảo sự an toàn và tính sinh lời cao của đồng tiền nước này.

Trở lại với đồng USD, hiện tại, đồng USD vẫn là đồng tiền chiếm tỷ trọng dự trữ lớn nhất thế giới với tỷ lệ ở các ngân hàng trung ương là trên 60%. Trên thực tế, số lượng giao dịch bằng đồng USD vẫn rất lớn do nhiều nguyên nhân. Trước hết, nước Mỹ vẫn là đối tác thương mại lớn nhất trên thế giới của đa số các quốc gia; thứ hai, việc sử dụng đồng USD đã trở thành một thói quen trong các giao dịch thương mại và tài chính quốc tế, ví dụ như hoạt động mua bán dầu mỏ người ta chỉ dùng duy nhất đồng USD. Bên cạnh đó, vị trí siêu cường số một (cho đến nay) của Mỹ cả trên khía cạnh chính trị và quân sự cũng góp phần đảm bảo vị thế của đồng USD. Do đó, xét trên cả 3 tiêu chí: Tính thanh khoản; tính an toàn; tính sinh lời, có lẽ trong tương lai gần USD vẫn là đồng tiền mạnh nhất trong các đồng tiền của thế giới. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Theo: *Money Morning*; *New York Times*, *Dan tri.com.vn*